

# KIẾN THỨC, THÁI ĐỘ VÀ THỰC HÀNH PHÒNG NGỪA LÂY NHIỄM COVID-19 CỦA SINH VIÊN CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC TẠI BÌNH DƯƠNG

*KNOWLEDGE, ATTITUDE AND PRACTICE TOWARD PREVENTION  
OF COVID -19 AMONG STUDENTS AT UNIVERSITIES IN BINH DUONG PROVINCE*

*LÊ NAM LONG<sup>(\*)</sup>, NGUYỄN THỊ ANH<sup>(\*\*)</sup>, NGUYỄN THỊ QUÝ<sup>(\*\*\*)</sup>,  
NGUYỄN NGỌC ĐIỂM<sup>(\*\*\*\*)</sup> và TRƯƠNG QUỐC MINH<sup>(\*\*\*\*)</sup>*

**TÓM TẮT:** Dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của virus Corona (COVID-19) là bệnh truyền nhiễm nguy hiểm và diễn biến phức tạp trên khắp toàn cầu. Thực hiện các biện pháp phòng ngừa là biện pháp hiệu quả để phòng ngừa lây nhiễm COVID-19 trong bối cảnh hiện nay. Nghiên cứu đánh giá mức độ kiến thức, thái độ và việc thực hành phòng ngừa COVID-19 của sinh viên tại các trường đại học ở Bình Dương dựa theo thang đo Bloom được thực hiện từ tháng 11 năm 2020 đến tháng 03 năm 2021.

**Từ khóa:** COVID-19; sinh viên; các biện pháp phòng ngừa COVID-19; thang đo Bloom.

**ABSTRACT:** Coronavirus disease-19 (COVID-19) is a serious disease and is fastly spreading in most of countries in the world. Taking preventive measures is an effective method to prevent COVID-19 infection. The study was conducted to identify the levels of knowledge, attitude and practice regarding the prevention of the COVID-19 among students at the universities in Binh Duong province base on Bloom's cut-off point scale from November 2020 to March 2021.

**Key words:** COVID-19; students; prevention of COVID-19; Bloom's cut-off point.

## 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Dịch bệnh COVID-19 là một bệnh truyền nhiễm gây viêm đường hô hấp cấp tính do chủng mới của virus Corona (SARS-CoV2) gây ra. Đây là một trong những đại dịch nguy hiểm nhất trong lịch sử nhân loại, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe cộng đồng và phát triển kinh tế toàn cầu. Đến ngày 30-3-2021, thế giới đã ghi nhận hơn 127 triệu ca mắc và hơn 2,7 triệu ca tử vong vì COVID-19 [10, tr.1]. Hiện nay, tình hình dịch bệnh đang diễn biến phức tạp trên thế giới và ở Việt Nam nói riêng, việc thực hiện nghiêm túc tiêm chủng vắc xin và các

biện pháp phòng ngừa COVID-19 là rất cần thiết trong bối cảnh hiện nay. Ngoài việc tiêm chủng vắc xin, việc áp dụng các biện pháp phòng chống dịch được Bộ Y tế khuyến khích người dân tuân thủ nhằm đảm bảo an toàn phòng ngừa COVID-19. Bộ Y tế khuyến khích người dân thực hiện nghiêm túc 5K: “*Khẩu trang - Rửa tay - Giữ khoảng cách - Không tụ tập - Khai báo y tế*” [1, tr.25] để phòng ngừa lây nhiễm.

Sinh viên là một trong những đối tượng có nguy cơ cao lây nhiễm COVID-19 do họ thường hay di chuyển, lui tới các khu vực đông người như siêu thị, rạp chiếu phim, thư viện, trường

(\*) ThS. Trường Đại học Văn Lang, long.ln@vlu.edu.vn, Mã số: TCKH31-01-2022

(\*\*) ThS. Trường Đại học Quốc tế Miền Đông, anh.nguyen@eiu.edu.vn

(\*\*\*) ThS. Trường Đại học Quốc tế Miền Đông

(\*\*\*\*) ThS. Trường Đại học Thủ Dầu Một

học... Chính vì vậy, để đánh giá mức độ kiến thức, thái độ và thực hành phòng ngừa lây nhiễm COVID-19 của sinh viên, chúng tôi tiến hành khảo sát về: kiến thức, thái độ và thực hành phòng ngừa lây nhiễm COVID-19 của sinh viên tại Trường Đại học Quốc tế Miền Đông và Trường Đại học Thủ Dầu Một với 3 mục tiêu: 1) Đánh giá mức độ kiến thức, thái độ và hành vi phòng ngừa lây nhiễm COVID-19 của sinh viên; 2) Đánh giá yếu tố ảnh hưởng kiến thức, thái độ và hành vi phòng ngừa lây nhiễm COVID-19 của sinh viên; 3) Đánh giá tương quan giữa kiến thức, thái độ và thực hành trong phòng ngừa lây nhiễm COVID-19 của sinh viên.

## 2. NỘI DUNG

### 2.1. Đối tượng và phương pháp nghiên cứu

#### 2.1.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu: sinh viên Trường Đại học Quốc tế Miền Đông và Trường Đại học Thủ Dầu Một; Thời gian nghiên cứu: nghiên cứu được thực hiện từ tháng 11-2020 đến tháng 3-2021; Cơ mẫu: nghiên cứu lấy mẫu ngẫu nhiên và thuận tiện. Trong quá trình nghiên cứu, 580 sinh viên đã tham gia nghiên cứu; Tiêu chuẩn chọn mẫu: sinh viên Trường Đại học Quốc tế Miền Đông hoặc Trường Đại học Thủ Dầu Một đều đồng ý tham gia nghiên cứu.

#### 2.1.2. Phương pháp nghiên cứu

Thiết kế nghiên cứu: cắt ngang mô tả; Công cụ nghiên cứu: nghiên cứu sử dụng bộ câu hỏi điều tra tự thiết kế dựa vào nội dung “Hướng dẫn cơ bản trong phòng, chống dịch viêm đường hô hấp cấp (COVID-19)” của Bộ Y tế gồm 2 phần: thông tin về đối tượng nghiên cứu, khảo sát kiến thức, thái độ và thực hành phòng ngừa lây nhiễm Covid-19. Mức độ kiến thức, thái độ, và thực hành được đánh giá theo thang đo Bloom [11, tr.15-22]; Phương pháp tiếp cận thu thập dữ liệu: bộ câu hỏi được gửi và thu thập trực tuyến qua địa chỉ mail.

Có 60,5% sinh viên tham gia nghiên cứu là nữ. Sinh viên tham gia nghiên cứu có 24,3%

thuộc khối ngành chăm sóc sức khỏe và 75,7% sinh viên không thuộc ngành chăm sóc sức khỏe. Phần lớn thông tin về COVID-19 được sinh viên cập nhật từ mạng xã hội với 91,6% và truyền hình với 74,8%. 70,2% sinh viên sử dụng ứng dụng Bluezone phòng COVID-19 theo khuyến cáo của Bộ Y tế.

**Bảng 1.** Mức độ kiến thức, thái độ và thực hành theo Bloom's cut off point [11, tr.15-22]

Phân loại	Kiến thức	Thái độ	Thực hành
≥ 80 % Tổng điểm	Cao	Tích cực	Tốt
60-79% Tổng điểm	Trung bình	Trung bình	Trung bình
< 60% Tổng điểm	Thấp	Tiêu cực	Yếu

## 2.2. Kết quả nghiên cứu

### 2.2.1. Đặc điểm chung của đối tượng nghiên cứu

**Bảng 2.** Đặc điểm đối tượng nghiên cứu

	Đặc điểm	Tần số	Tỷ lệ (%)
Giới tính	Nam	229	39,5
	Nữ	351	60,5
Chuyên ngành	Chăm sóc sức khỏe	141	24,3
	Ngành khác	439	75,7
Nguồn thông tin	Môn học tại trường	138	23,8
	Truyền hình	434	74,8
	Mạng xã hội	531	91,6
	Sách, báo, báo điện tử	285	49,1
	Trang web của Bộ Y tế	295	50,9
	Khác	35	6,0
Bluezone	Có	407	70,2
	Không	171	29,5

Nguồn: Nhóm tác giả

### 2.2.2. Kiến thức, thái độ, thực hành của đối tượng nghiên cứu về phòng ngừa lây nhiễm COVID-19

**Bảng 3.** Kiến thức, thái độ, thực hành về phòng ngừa lây nhiễm COVID-19

Mức độ	Kiến thức	Thái độ	Thực hành
Tốt	39,0%	62,8%	19,5%
Trung bình	51,9%	31,4%	60,2%
Yếu	9,15	5,8%	20,3%

Nguồn: Nhóm tác giả

Theo kết quả nghiên cứu, phần lớn sinh viên tham gia nghiên cứu có kiến thức phòng ngừa lây nhiễm COVID-19 ở mức trung bình (51,9%), 39% sinh viên có mức độ kiến thức

cao và 9,1% sinh viên có mức độ kiến thức thấp. Về thái độ của sinh viên trong phòng chống dịch COVID-19, đa số sinh viên có thái độ tích cực với 62,8%, 31,4% sinh viên có thái độ trung lập và 5,8% sinh viên có thái độ tiêu cực trong phòng ngừa lây nhiễm COVID-19. Kết quả nghiên cứu cho thấy tỷ lệ sinh viên thực hành đúng theo khuyến cáo chưa tốt còn

khá cao 20,3% sinh viên thực hành phòng ngừa COVID-19 ở mức yếu, 60,2% sinh viên thực hành phòng ngừa lây nhiễm COVID-19 ở mức độ trung bình và chỉ 19,5% sinh viên thực hành phòng ngừa lây nhiễm tốt.

### 2.2.3. Yếu tố ảnh hưởng, mối liên hệ giữa kiến thức, thái độ và thực hành phòng ngừa COVID-19

**Bảng 4.** Yếu tố ảnh hưởng đến kiến thức, thái độ của sinh viên về phòng ngừa lây nhiễm COVID-19

Đặc điểm	Kiến thức			Thái độ		
	Trung bình+độ lệch chuẩn	t	p	Trung bình+độ lệch chuẩn	t	p
Giới tính						
Nam	74,08±14,42	-2,74	0,006*	32,33±7,57	-2,81	0,005*
Nữ	77,20±11,47			33,99±5,89		
Chuyên ngành						
Chăm sóc sức khỏe	79,87±9,74	-4,96	0,000*	35,80±4,75	-4,20	0,000*
Ngành khác	74,71±13,41			32,80±7,07		

Ghi chú: \*T – test với p có ý nghĩa thống kê <0,05

Nguồn: Nhóm tác giả

Kết quả nghiên cứu cho thấy, nữ có điểm kiến thức (77,20±11,47) và thái độ (33,99±5,89) cao hơn nam với điểm kiến thức và thái độ lần lượt là (74,08±14,42), (32,33±7,57) và sự khác biệt giữa điểm số kiến thức và thái độ có ý nghĩa thống kê (p<0,05). Nhóm sinh viên thuộc

chuyên ngành chăm sóc sức khỏe có điểm kiến thức (79,87±9,74) và điểm thái độ (35,00±4,75) cao hơn điểm kiến thức (74,71±13,41), và điểm thái độ (32,80±7,07) nhóm sinh viên thuộc chuyên ngành khác và sự khác biệt giữa 2 nhóm đối tượng này có ý nghĩa thống kê với (p<0,05).

**Bảng 5.** Yếu tố ảnh hưởng đến thực hành của sinh viên về phòng ngừa lây nhiễm COVID-19

Đặc điểm	Thực hành		
	Trung bình+độ lệch chuẩn	t	p
Giới tính			
Nam	32,33±7,569	-2,816	0,005*
Nữ	33,99± 5,89		
Chuyên ngành			
Chăm sóc sức khỏe	35,00±4,75	-4,052	0,000*
Ngành khác	32,80±7,074		

Ghi chú: \*T – test với p có ý nghĩa thống kê <0,05

Nguồn: Nhóm tác giả

Sinh viên nữ thực hành phòng ngừa lây nhiễm COVID-19 tốt hơn sinh viên nam và sự

khác biệt có ý nghĩa thống kê (t=-2,816, p=0,005). Đồng thời những sinh viên có chuyên ngành

chăm sóc sức khỏe thực hành phòng ngừa lây nhiễm COVID-19 tốt hơn các ngành khác và có ý nghĩa thống kê ( $t=-4,052$ ,  $p=0,000$ ).

**Bảng 6.** Mọi tương quan giữa kiến thức, thái độ và thực hành phòng ngừa Covid-19

Nội dung		Thái độ	Hành vi
Kiến thức	r	0,850	0,206
	p	0,000*	0,000*
Thái độ	r	-	0,206
	p	-	0,000*

Ghi chú: \*Hệ số tương quan Pearson với p có ý nghĩa thống kê <0.01

Nguồn: Nhóm tác giả

Kết quả nghiên cứu ghi nhận, mọi tương quan tuyến tính chặt chẽ giữa kiến thức và điểm thái độ phòng ngừa lây nhiễm COVID-19 của các sinh viên tham gia nghiên cứu ( $r=0,868$ ;  $p=0,000$ ). Mọi liên quan tuyến tính giữa điểm kiến thức và điểm hành vi ( $r=0,206$ ;  $p=0,000$ ) và giữa điểm thái độ và điểm hành vi ( $r=0,206$ ;  $p=0,000$ ).

### 2.3. Thảo luận

#### 2.3.1. Kiến thức, thái độ, thực hành của đối tượng nghiên cứu về phòng ngừa lây nhiễm COVID-19

Trong bối cảnh dịch COVID-19 diễn biến phức tạp như hiện nay, sinh viên là một trong những lực lượng đông đảo cần được quan tâm. Trong nghiên cứu cắt ngang, chúng tôi nắm rõ hơn về kiến thức của sinh viên trên địa bàn tỉnh Bình Dương về phòng ngừa lây nhiễm COVID-19, phần lớn sinh viên có mức độ kiến thức trung bình, chiếm 51,9%, sinh viên có kiến thức tốt, chiếm 39%. Kết quả này thấp hơn nghiên cứu của Huỳnh Giao và các cộng sự thực hiện với sinh viên Trường Đại học Y dược Thành phố Hồ Chí Minh với 86,6% sinh viên có kiến thức tốt [7, tr.3405-3413], hay 74,9% sinh viên có kiến thức tốt trong phòng chống dịch COVID-19 tại Trường Cao đẳng Y tế Hà Nội [3, tr.3-8]. Điều này có thể lý giải bởi sự khác biệt về chuyên ngành đào tạo trong nghiên cứu của chúng tôi, phần lớn sinh viên đang theo học tại các khối ngành không

thuộc chăm sóc sức khỏe. Nhìn chung, tỷ lệ sinh viên có thái độ tích cực trong việc phòng ngừa COVID-19 ở mức cao với 62,8% tương đồng hay 68,8% sinh viên Y khoa tại Trường Đại học Y dược Thành phố Hồ Chí Minh [7, tr.3405-3413], nhưng vẫn thấp hơn nghiên cứu tại Trường Đại học Y Hà Nội với 97,18% sinh viên có thái độ tích cực trong phòng ngừa lây nhiễm COVID-19 [2, tr.18-26]

Việc tuân thủ thực hành về phòng ngừa lây nhiễm là một trong những yếu tố quan trọng giúp phòng COVID-19, tuy nhiên nghiên cứu cho thấy phần lớn sinh viên tuân thủ các thực hành về phòng ngừa lây nhiễm ở mức trung bình 60,2%, và chỉ 19,5% thực hành tốt và đáng chú ý số sinh viên thực hành phòng ngừa lây nhiễm COVID-19 ở mức kém còn cao (20,3%). Kết quả này thấp hơn rất nhiều các nghiên cứu trước đó về việc tuân thủ thực hành phòng ngừa lây nhiễm COVID-19, với 92,8% sinh viên Trường Đại học Y dược Thành phố Hồ Chí Minh có thực hành phòng ngừa ở mức độ tốt [7, tr.3405-3413], hay 43,7% sinh viên có thực hành phòng ngừa tốt tại Trường Cao đẳng Y tế Hà Nội [3, tr.3-8], hay 94,47% sinh viên Y khoa ở Iran có thực hành tốt về các biện pháp phòng ngừa COVID-19 [9, tr.249-254]. Nhìn chung, việc tuân thủ thực hành về phòng ngừa lây nhiễm COVID-19 của sinh viên trong nghiên cứu của chúng tôi còn rất thấp so với các nghiên cứu trên đối tượng sinh viên trước đây. Đây là một kết quả đáng báo động khi việc tuân thủ các biện pháp phòng ngừa được xem như là biện pháp hiệu quả phòng ngừa lây nhiễm COVID-19 trong khi sự bùng phát của dịch bệnh ngày càng nguy hiểm.

#### 2.3.2. Các yếu tố ảnh hưởng và mối tương quan giữa kiến thức, điểm thái độ và hành vi trong phòng ngừa lây nhiễm COVID-19

Nghiên cứu cho thấy, sinh viên thuộc ngành chăm sóc sức khỏe có kiến thức, thái độ và việc tuân thủ thực hành các biện pháp phòng ngừa lây nhiễm COVID-19 cao hơn sinh viên các chuyên ngành ngoài y tế ( $p<0,05$ ). Các nghiên cứu trên sinh viên y khoa tại Việt Nam cho

thấy kết quả về kiến thức, thái độ và việc tuân thủ thực hành tốt hơn kết quả nghiên cứu của chúng tôi tại hai trường đại học đa ngành. Các chương trình giáo dục sức khỏe cụ thể cũng có thể nâng cao kiến thức COVID-19 và cải thiện thực hành. Một cuộc khảo sát cắt ngang về kiến thức, thái độ và thực hành liên quan đến COVID-19 của 872 sinh viên chưa tốt nghiệp tại Trung Quốc chỉ ra mức độ kiến thức ở học sinh từ chương trình y tế cao hơn đáng kể so với sinh viên các chuyên ngành ngoài y tế ( $p < 0,05$ ) [8, tr.1-8]. Nghiên cứu cũng chỉ ra, giới tính có ảnh hưởng đến kiến thức thái độ và thực hành phòng ngừa lây nhiễm COVID-19. Các nghiên cứu cũng chỉ ra sinh viên nữ có kiến thức, thái độ và thực hành phòng ngừa lây nhiễm COVID-19 tốt hơn nam [7, tr.3405-3413]. Nữ giới có kiến thức và thái độ cao hơn nam giới trong cuộc khảo sát tại nhân viên y tế tại Bệnh viện Quận 2 về phòng ngừa COVID-19 [5, tr.260].

Nghiên cứu còn thể hiện, mối quan hệ giữa kiến thức và điểm thái độ phòng ngừa lây nhiễm COVID-19 là mối tương quan thuận, chặt chẽ và có ý nghĩa thống kê ( $r=0,868$ ;  $p=0,000$ ). Tuy nhiên, giữa điểm kiến thức và điểm thực hành ( $r=0,215$ ;  $p=0,000$ ); giữa điểm thái độ và điểm thực hành ( $r=0,180$ ;  $p=0,000$ ) có mối tương quan thấp hơn. Có mối tương quan thuận giữa kiến thức và thái độ trong việc phòng ngừa COVID-19 và thái độ tích cực cũng có mối liên hệ giúp thực hành phòng ngừa tốt hơn với  $OR = 1,72$  (95% CI: 1.16-2.55) [6, tr.27-32], đồng thời kiến thức tốt sẽ hỗ trợ thực hành tốt hơn với  $OR = 2,04$  (95% CI: 1.01- 4.12) [4, tr.1-9]. Trong nghiên cứu của Huỳnh Giao và

các cộng sự thực hiện trên nhân viên y tế cho thấy, giữa kiến thức và thái độ có mối tương quan nghịch ( $r=-0,21$ ,  $p<0,01$ ) [5, tr.260].

### 3. KẾT LUẬN

Trong nghiên cứu của chúng tôi, mặc dù hầu hết sinh viên có thái độ tích cực (62,8%) trong phòng chống dịch bệnh nhưng kiến thức, đặc biệt là việc thực hành phòng chống dịch bệnh vẫn ở mức rất thấp. Tỷ lệ sinh viên đạt kiến thức tốt 39% và chỉ 19,5% sinh viên thực hành tốt phòng ngừa lây nhiễm COVID-19. Xem xét các yếu tố ảnh hưởng đến kiến thức, thái độ và thực hành cho thấy, giới tính và chuyên ngành đào tạo có ảnh hưởng đến kiến thức, thái độ của sinh viên về phòng ngừa COVID-19, nữ giới và sinh viên theo học ngành chăm sóc sức khỏe có kiến thức và thái độ tốt hơn nhóm sinh viên còn lại. Có mối liên quan thuận chặt chẽ giữa kiến thức và thái độ.

Kết quả nghiên cứu cho thấy, sinh viên là đối tượng có nguy cơ cao với tần suất di chuyển và tiếp xúc nhiều đối tượng khác, nhưng kiến thức, thái độ và đặc biệt là việc tuân thủ các biện pháp phòng ngừa lây nhiễm dịch bệnh còn yếu kém. Thực trạng trên của sinh viên trong nhà trường cho thấy việc cải thiện, củng cố thực hiện quyết liệt các biện pháp rắn đe sinh viên phòng chống dịch bệnh trong nhà trường là điều cần thiết. Tuyên truyền mạnh mẽ về các biện pháp phòng chống qua phương tiện truyền thông, có các quy định cụ thể trong việc phòng chống dịch cho sinh viên, có các mức xử phạt đối với các trường hợp sinh viên không thực hiện. Sinh viên cần nâng cao ý thức tự giác trong việc phòng chống dịch cũng như nhắc nhở bạn bè thực hiện.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ Y tế (2020), *Hướng dẫn cơ bản trong phòng, chống dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp (Covid-19)*, Nxb Y học, Hà Nội.
- [2] Lê Minh Đạt và các cộng sự (2020), *Kiến thức, thái độ của sinh viên Đại học Y Hà Nội đối với COVID-19, năm 2020: Một khảo sát nhanh trực tuyến*, *Tạp chí Y học Dự phòng*, 30(3).

- [3] Bùi Huy Tùng (2021), *Khảo sát kiến thức, thái độ, thực hành về phòng chống dịch COVID-19 của sinh viên Trường Cao đẳng Y tế Hà Nội năm 2020*, *Tạp chí Y học Cộng đồng*, 64(3).
- [4] Abou-Abbas, L., Nasser, Z., Fares, Y., Chahrour, M., El Haidari, R., & Atoui, R. (2020), *Knowledge and practice of physicians during COVID-19 pandemic: a cross-sectional study in Lebanon*, *BMC public health*, 20(1).
- [5] Huynh, G., Nguyen, T. N. H., Vo, K. N., & Pham, L. A. (2020), *Knowledge and attitude toward COVID-19 among healthcare workers at District 2 Hospital, Ho Chi Minh City*, *Asian Pacific Journal of Tropical Medicine*, 13(6).
- [6] Huynh, G., Pham, A. L., Nguyen, V. T., et al (2020), *Factors Relating to Preventive Practices of Health Science Students during the Early Stage of the COVID-19 Pandemic*, *MedPharmRes, Ho Chi Minh City*, 4(4).
- [7] Le, A. P., Huynh, G., Nguyen, H.T.N., et all (2021), *Knowledge, Attitude, and Practice Towards COVID-19 Among Healthcare Students in Vietnam*, *Infect Drug Resist*, 14.
- [8] Peng, Y., Pei, C., Zheng, Y., Wang, J., Zhang, K., Zheng, Z., & Zhu, P. (2020), *A cross-sectional survey of knowledge, attitude and practice associated with COVID-19 among undergraduate students in China*, *BMC public health*, 20(1).
- [9] Taghrir, M. H., Borazjani, R., & Shiraly, R. (2020), *COVID-19 and Iranian medical students; a survey on their related-knowledge, preventive behaviors and risk perception*, *Archives of Iranian medicine*, 23(4).
- [10] World Health Organization (2020), *Coronavirus disease 2019 (COVID-19): situation report*, 82.
- [11] Yimer, M., Abera, B., Mulu, W., & Bezabih, B. (2014), *Knowledge, attitude and practices of high risk populations on louse-borne relapsing fever in Bahir Dar city, north-west Ethiopia*, *Science Journal of Public Health*, 2(1).

Ngày nhận bài: 25-10-2021. Ngày biên tập xong: 21-12-2021. Duyệt đăng: 12-01-2022